

Bản án số: 48/2021/HSST
Ngày 21 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sa Văn Khuyên.
Bà Bùi Thị Đào.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thu Phương, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn A; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1961 tại F, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu M, xã K, huyện F, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Dao; giới A: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Đặng Văn T, con bà Đặng Thị X (đều đã chết); có vợ là Triệu Thị Mai và có 06 con (con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Đặng Văn A:* Ông Lường Duy T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Bị hại:* Giàng A C, sinh năm 1975; trú tại: Bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Triệu Thị M, ông Đặng Văn T, ông Lý Văn B; đều trú tại: Khu M, xã K, huyện F, tỉnh Phú Thọ. Ông Tuấn, ông Ba có mặt; bà Mai vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Giàng A B, sinh năm 1971; trú tại: Bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Ông Giàng A Cua, sinh năm 1991; trú tại: Bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2004, Đặng Văn A đến khai hoang dựng lán, làm nương tại khu vực Suối Cụt, thuộc khu M, xã K, huyện F, tỉnh Phú Thọ giáp ranh bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La để trồng trọt, trong thời gian canh tác A quen biết Giàng A C, sinh năm 1975 trú tại bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La. Tháng 03 năm 2020 A có ý định đổi 01 con Lợn con khoảng 04 - 05 kg để lấy lán nương của C, C đồng ý nhưng do không có nhu cầu nên A không đổi nữa, do đó C rất bức.

Ngày 14/8/2020, Đặng Văn A đi đến nhà anh Sòng A Lâu ở cùng bản để lấy tiền công A đã chuyển gỗ thuê, thì gặp Giàng A C ở đó. Do vẫn còn bức tức nên C hỏi A “*Mày nợ tao con lợn, bây giờ mày không trả tao à? mày là người lớn hay trẻ con?*”, đồng thời túm cổ áo ngực của A và giật, đẩy rồi bẻ tay phải của A về phía sau, A nói lại “*Tao không lấy cái lán của mày nữa, tao không trả*”, lúc này anh Giàng A Cua, là Công an viên nhà ở gần đó đến can ngăn đưa A về nhà Cua. Khoảng 30 phút sau, A chuẩn bị ăn cơm tại nhà anh Cua thì C lại đến bảo với A “*Mày không được ăn cơm ở đây, mày đi về ngay không tý tao còn đập cho nữa*”, A không nói gì và đứng dậy đi về Lán nương của mình, trên đường về A vào lán nương của bố con anh Giàng A B (con Giàng A Quân) đều trú tại bản Bãi Lươn nghỉ hút thuốc lòn ở ngoài Lán (lúc đó bố con anh B đang trần Trâu ở gần lán).

Khoảng 12 giờ 50 ngày 14/8/2020, C đi về lán nương của mình (Lán nương của A và Lán nương của C cùng đường đi từ bản Bãi Lươn đến Lán nương của anh B), khi đến Bãi Cha thì gặp 02 bố con anh B đang chăn Trâu, C hỏi anh B có thấy A đi qua đây không thì anh B nói A đang ở Lán của mình. C đi về hướng Lán nương của anh B, nhìn thấy A đang ngồi ở ngoài Lán nên vẫy tay và nói “*Ông A ơi! dừng lại nhà B tôi nói chuyện một tý*”. Do trước đó vừa bị C hành hung và thấy C đỏ mặt, A nghĩ C đã uống rượu lại đi theo để đánh tiếp nên đi vào trong lán của anh B lấy khẩu súng tự chế (Súng kíp của Giàng A B đã được nạp đạn sẵn) đi lên mồm đồi ngay phía sau Lán của anh B, khi C đến cách khoảng 50 mét. A cầm súng chĩa nòng súng về phía C và nói “*Thằng C mày muốn chết không?*” Tưởng là A chỉ dọa nên C thách thức “*Chết thì chết, mày muốn bắn tao à, bắn thì bắn đi*”, đồng thời dùng tay phanh cổ áo trước ngực ra, thấy vậy A kéo búa đập và nhắm vào C bóp cò, súng nổ, do bị giật mạnh nên rơi khẩu súng xuống đất, C sờ tay lên vai, gáy. phát hiện bị chảy máu nên bỏ túi đồ xuống đất và chạy đến chỗ A dùng tay giằng lấy khẩu súng của A làm bộ phận cò súng, búa đập rơi xuống đất. C cầm khẩu súng vụt báng súng vào người A rồi

lao vào vật lộn với A. Khi nghe tiếng súng nổ anh B và cháu Quân chạy đến thấy C, A đang vật lộn nhau, anh B đã kịp thời can ngăn và trình báo đến Công an xã E, huyện D tiếp nhận giải quyết.

Kết quả xem xét giấu vết trên thân thể Giàng A C: Tại vùng cổ, lưng và tay của Giàng A C có 06 vết thương do bị trúng đạn súng kíp (loại đạn hoa cải của súng kíp); Đối với Đặng Văn A: Phát hiện vết xây xước da kích thước 03cm x 0,6cm tại môi dưới; vùng phù nề tím rải rác trên diện rộng 13cm x 07cm tại dưới cổ; vết bầm tím không rõ hình kích thước 02cm x 2,5cm tại mồm vai trái; vết nề đỏ thẳng dài 08cm x 1,2cm tại ngang lưng, cách vết này xuống 08cm có vết nề đỏ tương tự dài 08cm x 1,3cm.

Hiện trường xảy ra vụ án được xác định là trên một gò đất thuộc khu Bãi Cha, bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La cách lán nương của anh Giàng A B khoảng 24m, cách đường mòn đi theo hướng từ bản Bãi Lươn, xã E đến khu M, xã K, huyện F, tỉnh Phú Thọ khoảng 0,8m, có độ dốc trung bình là 10%. Phát hiện thu giữ 01 khẩu súng kíp tự chế (súng kíp) và một số vật dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định tỷ lệ thương tật đối với Giàng A C và Đặng Văn A: Tại bản Kết luận giám định pháp y số 215 ngày 09/9/2020 và Kết luận giám định số 209 ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể Giàng A C do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14% (*Mười bốn phần trăm*). Thương tích sẹo vùng cổ, vai, lưng, tay còn di vật do tác động trực tiếp của mảnh kim khí tầm gần do hỏa khí gây ra.

- Tại thời điểm giám định trên cơ thể Đặng Văn A không phát hiện dấu vết thương tích nên không có căn cứ xếp loại mức độ tổn hại % sức khỏe và cơ chế gây thương tích.

Kết quả trưng cầu giám định chủng loại vũ khí Đặng Văn A đã sử dụng để gây án. Tại bản kết luận giám định số 1434 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Khẩu súng gửi giám định không phải là súng quân dụng; là súng kíp thuộc súng săn; súng còn sử dụng để bắn được. Khi sử dụng súng này bắn những viên kim loại vào cơ thể người sẽ gây chết hoặc bị thương. 04 (*bốn*) viên kim loại gửi giám định thường được sử dụng cho súng săn (*Súng kíp*).

Ngày 18/11/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Đặng Văn A thực nghiệm điều tra. Bị can đã thực hiện lại toàn bộ hành vi của mình phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của nhân chứng của vụ án.

Vật chứng vụ án được thu giữ gồm: 01 (*một*) khẩu súng tự chế (*súng kíp*); 04 (*bốn*) viên kim loại; 01 (*một*) chiếc quần vải màu xanh; 01 (*một*) chiếc áo sơ mi cộc tay màu xanh nhạt, bề mặt áo bám dính các chất màu nâu đã khô; 01 (*một*) chiếc áo phông cộc tay có bám dính rải rác chất màu nâu đã khô và rải rác nhiều lỗ thủng; 01 (*một*) Chiếc quần ngắn màu xanh, có bám dính chất màu nâu đã khô và đất; 01 (*một*) Chiếc mũ lưỡi trai nhãn hiệu Adidas; 01 (*một*) Túi bằng bao tải

màu xanh, xám; 03 (ba) chiếc Ấc quy; 02 (hai) Con dao bằng kim loại màu nâu xám, dao được đựng trong bao dao bằng gỗ; 01 (một) bao tải màu vàng bên trong chứa 6,5kg ngô hạt; 01 (một) bao tải màu trắng, xanh, hai góc túi được thiết kế hai quai đeo hai bên. Hiện đang nhập kho chờ xử lý.

Về phần dân sự: Người bị hại Giàng A C yêu cầu bị cáo Đặng Văn A bồi thường số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số: 153/CT-VKS-P2 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Đặng Văn A về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn A phạm tội *Giết người*. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn A từ 07 đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, giải quyết án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Đặng Văn A: Về hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; nhưng cần xét đến nguyên nhân phạm tội của bị cáo là do bị hại C đã gây ra; bị cáo đã cao tuổi, việc chống cự lại hành vi hung hăng của bị hại là hạn chế. Đại diện VKSND tỉnh Sơn La đưa ra đề nghị mức án từ 07 đến 08 năm là không phù hợp. Do khoảng cách giữa bị cáo và bị hại là khá xa, khoảng 50m đến 60m, nhưng bị cáo đã giơ súng bắn với mục đích đe dọa là chính; thái độ hung hăng của bị hại đã làm cho bị cáo với sức lực có hạn, đã cao tuổi buộc phải tìm vật để bảo vệ phòng thân, do đó, bị cáo đã tìm thấy súng của ông B ở trong Lán nương để bắn đe dọa bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo tích cực bồi thường cho bị hại, có thành tích với cách mạng; bị hại đã có đề nghị xin giảm mức án nhẹ nhất cho bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét chuyển tội danh “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 BLHS, đề nghị mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên đối đáp với Trợ giúp viên pháp lý: Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận không nhằm mục đích tước đoạt A mạng của C, nhưng bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng súng kíp – súng tự chế để bắn bị hại là hung khí nguy hiểm, mặc dù là súng tự chế để đi săn bắn động vật, nhưng có khả năng dẫn đến chết người. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm việc truy tố bị cáo về tội *Giết người*. Việc Trợ giúp viên pháp lý cho rằng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động; nhưng trong hoàn cảnh đó, bị cáo có nhiều lựa chọn khác, nhưng bị cáo lại tìm và lấy súng để bắn vào bị hại nên không phải tinh thần bị kích động. Nhất trí với Trợ giúp viên pháp lý về việc nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần

do lỗi của bị hại, nên mới truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Bị hại Giàng A C: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tuấn, ông Ba: Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo, bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng; đây là số tiền lấy từ tài sản của gia đình bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại. Kính mong HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Đặng Văn A và Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo không tranh luận thêm nội dung gì. Bị cáo Đặng Văn A khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và luận tội mà Viện kiểm sát đã quy kết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn A:*

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của những người chứng kiến và vật chứng thu giữ được tại hiện trường, có cơ sở xác định: A và C có thỏa thuận trao đổi lán nương lấy lợn con, nhưng sau đó A không có nhu cầu nên không thực hiện tiếp thỏa thuận đó dẫn đến C bức tức. Ngày 14/8/2020, C đã gây gổ với Đặng Văn A về việc thất hứa, nhưng đã được người khác can ngăn, sau đó C tiếp tục đến dọa đánh A, A đã bỏ đi nhưng C vẫn tiếp tục theo đến gây sự tại lán nương. Bị cáo A cho rằng C đến đánh mình nên đã cầm lấy khẩu súng kíp có sẵn ở lán nương chĩa về phía C, nhưng C đã có thái độ thách thức nên bị cáo đã nhằm vào người C bắn 01 phát làm C bị thương, tỷ lệ thương tật theo giám định xếp 14%, hậu quả chết người không xảy ra, nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Đơn Tố giác ngày 14/8/2020 của Giàng A B, sinh năm 1971; địa chỉ bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La là người đã phát hiện và chứng kiến Đặng Văn A có hành vi cầm súng tự chế (súng kíp của Giàng A B) bắn vào Giàng A C.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y số 215 ngày 09/9/2020 và Kết luận giám định số 209 ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể Giàng A C do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14% (*Mười bốn phần trăm*). Thương tích sẹo vùng cổ, vai, lưng, tay còn di vật do Bc động trực tiếp của mảnh kim khí tầm gần do hỏa khí gây ra.

- Tại thời điểm giám định trên cơ thể Đặng Văn A không phát hiện dấu vết thương tích nên không có căn cứ xếp loại mức độ tổn hại % sức khỏe và cơ chế gây thương tích.

- Tại bản kết luận giám định số 1434 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Khẩu súng gửi giám định không phải là súng quân dụng; là súng kíp thuộc súng săn; súng còn sử dụng để bắn được. Khi sử dụng súng này bắn những viên kim loại vào cơ thể người sẽ gây chết hoặc bị thương. 04 (*bốn*) viên kim loại gửi giám định thường được sử dụng cho súng săn (*Súng kíp*).

- Biên bản thực nghiệm điều tra vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, và các Bản ảnh thực nghiệm điều tra, đã diễn tả lại hành vi Đặng Văn A dùng súng tự chế (súng kíp) bắn vào bị hại Giàng A C xảy ra ngày 14/8/2020 tại bãi Cha, thuộc bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La.

- Các Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường tại khu bãi Cha, thuộc bản Bãi Lươn, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La xác định đúng hiện trường nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và thu giữ các dấu vết, tài liệu, mẫu vật tại hiện trường nơi xảy ra vụ án.

- Tại Biên bản nhận dạng hồi 14 giờ 30 phút, ngày 15/8/2020, Bản ảnh nhận dạng bị cáo Đặng Văn A đã nhận dạng được khẩu súng mà bị cáo sử dụng để bắn vào người bị hại.

- Các Biên bản, Bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể của Giàng A C, phát hiện trên cơ thể có nhiều vết sung nề, tâm vết bị rách tròn tại vùng cổ, vai, lưng, tay nguyên nhân do Bc động trực tiếp của mảnh kim khí tầm gần do hỏa khí gây ra, phù hợp với các viên đạn trong súng tự chế (súng kíp) mà Đặng Văn A đã sử dụng để bắn vào người Giàng A C. Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Đặng Văn A có nhiều vết phù nề, bầm tím do vật lộn, đánh nhau với Giàng A C.

Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn A, phù hợp với lời khai của bị hại, những người chứng kiến, các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, vật chứng thu giữ được tại hiện trường vụ án và vật chứng do người tố giác tội phạm Giàng A B giao nộp cho Công an; phù hợp với bản Kết luận điều tra của Công an tỉnh Sơn La và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về việc bị cáo Đặng Văn A đã có hành vi sử dụng súng tự chế (súng kíp), bắn vào bị hại Giàng A C, hậu quả dẫn đến tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 14%.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn A phạm tội *Giết người* theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo Đặng Văn A bị truy tố, xét xử về tội *Giết người* theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt*:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ông nội của bị cáo là Đặng Văn Thìn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về A chất, mức độ hành vi phạm tội*:

Bị cáo Đặng Văn A có đủ khả năng nhận thức khẩu súng tự chế (súng kíp) là vũ khí nguy hiểm, khi bắn đạn bay ra nhiều, đi được xa và khi trúng có khả năng gây chết người. Trong hoàn cảnh đó, bị cáo có nhiều lựa chọn khác nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã sử dụng súng kíp bắn vào người bị hại C, hậu quả bị hại không chết nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi xảy ra sự việc, bị hại đã có hành vi tấn công và có lời nói thách thức đối với bị cáo, dẫn đến bị cáo bức tức, bị kích động về tinh thần nên đã nảy sinh ý định tước đoạt A mạng của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến A mạng, sức khỏe của bị hại, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an chung tại địa phương.

Do đó, căn cứ vào nguyên nhân, A chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với A chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường về tổn hại sức khỏe cho bị hại số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*), bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm. Số tiền bồi thường do anh Đặng Văn Tuấn (con trai của bị cáo) và Lý Văn B (con rể của bị cáo) đã bồi thường thay cho bị cáo, tại phiên tòa anh Tuấn, anh Ba không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này, nên cần chấp nhận.

[7] *Về các vấn đề liên quan khác*:

Giàng A B đã có hành vi tàng trữ, cất giấu khẩu súng kíp tại lán nương, mặc dù đã được tuyên truyền, vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ nhưng B không tự giác giao nộp. Hành vi của B đã vi phạm quy định tại điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ

quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã đề nghị Công an huyện D ra quyết định xử phạt hành chính đối với Giàng A B theo quy định của pháp luật.

Việc bị cáo Đặng Văn A sử dụng súng của B để tấn công bị hại C, B không biết và không liên quan, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với B là phù hợp.

Đối với hành vi của Giàng A C dùng tay chân đấm, đá, đánh bị cáo Đặng Văn A nhưng gây thương tích không đáng kể, tỷ lệ thương tật khi giám định 0%, nên việc Cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với Giàng A C là phù hợp với quy định.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với các đồ vật gồm: Chiếc mũ lưỡi trai màu trắng, quần áo của Giàng A C, Đặng Văn A; túi bằng bao tải, ác quy, con dao, bao dao, bao tải không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với khẩu súng tự chế (súng kíp) cần giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận và xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng được miễn án phí do gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn A phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn A 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù A từ ngày 14/8/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn A.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585 Bộ luật Dân sự, chấp nhận thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và bị hại, anh Đặng Văn Tuấn (con trai của bị cáo) và anh Lý Văn Ba (con rể của bị cáo) đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) cho bị hại Giàng A C.

Chấp nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn Tuấn, anh Lý Văn Ba không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền đã bồi thường.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Chiếc mũ lưỡi trai màu trắng xám, nhãn hiệu ADIDAS, mũ đã qua sử dụng. Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

- 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt hộp vật chứng có ghi dòng chữ: “Quần, áo thu giữ của Giàng A C”. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn la, giấy niêm phong ; số 008203; 008204; và 02 dấu điểm chỉ màu đen ngón trỏ phải của Giàng A C và 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện D, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Hà Văn Nguyên, Lò Văn Dũng, Sa Quý Huế. Thu giữ của Giàng A C.

(Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 14.8.2020 thì vật chứng thu giữ: 01 quần ngắn không có nhãn hiệu, màu xanh, cạp quần co giãn, quần dài 54cm, bề mặt quần bám dính rải rác chất màu nâu đã khô và đất, quần cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn không có nhãn hiệu, viền cổ màu đen, trước ngực trái có túi và in chữ: Lizsport, chiều rộng vai áo 40cm, chiều dài áo 55cm bề mặt áo tại vùng vai, tay áo hai bên, vùng lưng bám dính rải rác chất màu nâu đã khô, và rải rác nhiều lỗ thủng, áo đã qua sử dụng).

- 01 (một) Chiếc túi bằng bao tải màu xám – xanh – đỏ, bên ngoài bao tải in dòng chữ “phân bón lót NPK” kích thước 53 x 41cm, đầu mép bao được thiết kế dây rút bằng vải màu xám để thắt và được thắt kẻ dây đeo bằng vải màu xanh – vàng dài 150cm, dây xuyên ngang qua đầu mép phía trên bao tải, hai đầu dây được bọc cổ định vào đầu hai đáy bao tải. Do Giàng A C giao nộp.

- 01 (một) Chiếc ác quy màu vàng – xanh nhãn hiệu “BMC”, loại 12V, kích thước 8 x 13cm, ác quy đã qua sử dụng. Do Giàng A C giao nộp.

- 01 (một) Con dao bằng kim loại màu xám, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc, chiều dài dao 33cm, dao đã qua sử dụng. Do Giàng A C giao nộp.

- 01 (một) chiếc bao dao bằng gỗ màu xám, dài 28,5cm, bao dao đã qua sử dụng. Do Giàng A C giao nộp.

- 01 (một) Chiếc bao tải màu vàng bên trong chứa 6,5kg ngô hạt. Do Giàng A C giao nộp.

- 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt hộp vật chứng có ghi dòng chữ: “Quần, áo thu giữ của Đặng Văn A”. Thu giữ của Đặng Văn A.

(Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 14.8.2020 thì vật chứng thu giữ: 01 chiếc quần vải màu xanh, không có nhãn hiệu, có số 5; khóa quần bằng khuy nhựa, bề mặt quần bám dính đất màu vàng, tập trung nhiều tại vùng mông, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo sơ mi cộc tay có cổ màu xanh nhạt, không có nhãn hiệu, khuy áo bằng nhựa, chiều rộng vai 47cm, chiều dài áo 72cm, bề mặt áo bám dính các chất màu nâu đã khô, tập trung nhiều tại vùng vai, lưng áo, áo cũ đã qua sử dụng).

- 01 (một) Chiếc túi bằng bao tải màu trắng – xanh – đỏ, kích thước 43 x 29cm, hai góc túi được thiết kế hai quai đeo hai bên, túi đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A B.

- 01 (một) Chiếc ác quy màu trắng, nhãn hiệu “DONG NAI” loại 12V-N25; kích thước 22 x 15cm, ác quy đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A B.

- 01 (một) Chiếc ác quy màu đen, nhãn hiệu JIUSHENG; loại 12V – 9AH; kích thước 15 x 05cm, ác quy đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A B.

- 01 (một) Con dao dài 43,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, một lưỡi sắc, đầu dao bằng, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 6,7cm, dao đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A B.

- 01 (một) Chiếc bao dao bằng gỗ màu xám, kích thước 27 x 09cm. bao dao đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A B.

4.2. *Giao cho Công an tỉnh Sơn La*: 01 (một) Gói vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt gói vật chứng có ghi dòng chữ: “Vật chứng gồm 01 (một) khẩu súng tự chế (súng kíp), và 04 (bốn) viên kim loại, trong vụ giết người, xảy ra ngày 14.8.2020 tại Bản Bãi Lưon, xã E, huyện D, tỉnh Sơn La”.

(Kết luận giám định số 1434/08.9.2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn la thì súng gửi giám định không phải là súng quân dụng; là súng kíp, thuộc súng săn; súng còn sử dụng để bắn được và 04 (bốn) viên kim loại gửi giám định thường được sử dụng cho súng săn (súng kíp)). (súng của Đặng Văn A; do Giàng A B người tố giác báo tin giao nộp; 04 viên đạn thu trong cơ thể Giàng A C khi bác sĩ lấy ra sau khi Giàng A C bị Đặng Văn A dùng súng kíp bắn ngày 14/8/2020).

(Biên bản tiếp nhận nguồn thông tin về tội phạm ngày 14.8.2020 thì vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng tự chế (súng kíp, dài 1,72 mét, nòng súng dài 1,57 mét màu đen, báng súng bằng gỗ màu đen – xám, báng súng và nòng gắn với nhau bằng 03 (ba) đai kim loại màu bạc – trắng, súng bị mất phần cò và búa đập, súng đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại màu đen, dài 23cm, bộ phận cò và búa đập, súng kíp, một

đầu thanh kim loại được cắt đều hai bên vào phía trong thân tạo thành móc nối có chiều dài 01cm, rộng 06cm, theo chiều dọc, đầu còn lại nhọn, mặt bên phải thanh kim loại được hàn gắn thành 04 thanh kim loại có hình dáng kích thước khác nhau tạo thành A năng của búa đập và cò súng, trên thanh kim loại thứ 04 được gắn trên một dây cao su màu đen, gắn với một mảnh kim loại màu trắng – xám, và một dây dù gắn với một đoạn kim loại nhỏ hình tròn màu đen. Và tại Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu số 65/21.8.2020 thì tạm giữ đồ vật 04 viên kim loại hình cầu màu đen, có đường kính khác nhau lần lượt là viên thứ nhất 0,1cm; viên thứ hai 0,2cm; viên thứ ba 0,19cm, viên thứ tư 0,23cm, trên bề mặt viên kim loại đều bám dính chất màu nâu đã khô).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

5. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí: Bị cáo Đặng Văn A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/01/2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan;

- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hải